

## NĂM GIỮ (Từ BÁN)

Giá hiện tại 41.000 đồng  
 Giá mục tiêu: 45.000 đồng

Nguyễn Trung Hòa  
 hoa.nguyen@kimeng.com.vn  
 (84) 8 44 555 888 (ext 8088)

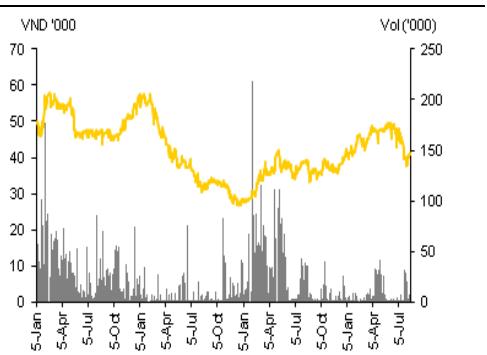
**Thông tin cổ phiếu**  
**Mô tả:** Công ty cao su tự nhiên có tỷ suất lợi nhuận tốt và năng suất khai thác cao thứ hai trong ngành

Mã cổ phiếu: TRC VN  
 Số lượng cổ phiếu (triệu): 30,0  
 Vốn hóa thị trường (tỷ đồng): 1.200  
 GTGD bình quân (tỷ đồng): 0,16  
 VN Index: 497,7  
 Tỷ lệ giao dịch tự do (%): 15,0

**Cổ đông chính (%)**  
 VIETNAM RUBBER GROUP %  
 FTIF TEMPLETON FRONT 61,8  
 FRANKLIN RESOURCES 5,9  
 5,8

**Các chỉ số cơ bản**  
 ROE (%) 19  
 Tiền mặt ròng (tỷ VND): 458  
 Tài sản cố định/cổ phiếu (VND): 8.166  
 Khả năng trả lãi vay (x): 287,8

### Biểu đồ giá



### % thay đổi giá

Cao/thấp nhất 52 tuần VND52.500/VND36.200

	1-tháng	3-tháng	6-tháng	1-năm	YTD
Giá CP	-10,0	-16,8	-14,3	-3,1	-2,4
So với Index	-10,7	-18,2	-15,0	-17,0	-18,8

## Cao Su Tây Ninh (TRC) LNST 6T13 Giảm Nhẹ 8,3% n/n

**LNST 6T13 giảm 8,3% n/n đạt 93 tỷ đồng.** DT trong kỳ giảm mạnh 31,5% còn 236 tỷ do sản lượng cao su tiêu thụ giảm 26% n/n còn 4.262 tấn và giá bán bình quân (ASP) giảm 12% n/n còn 61,3 triệu đồng/tấn. Sự chênh lệch giữa tỷ lệ sụt giảm của DT và LNST trong 6T13 của TRC là do LN gộp biên của công ty tăng mạnh từ 19,4% trong 6T12 lên 24,8% trong 6T13. TRC cho biết việc giảm chi phí nhân công trực tiếp từ khoảng 40-42% doanh thu trong năm 2012 còn khoảng 34% doanh thu trong năm 2013 đã giúp cải thiện LN gộp biên của công ty mặc dù ASP giảm mạnh. Chi phí nhân công chiếm khoảng 60% giá thành của TRC.

**Doanh thu tài chính ròng trong 6T13 giảm 25% n/n còn 23 tỷ đồng** do lãi tiền gửi giảm mạnh. Với lượng tiền mặt vào đầu năm lên đến 768 tỷ đồng nên việc lãi suất huy động trên thị trường giảm mạnh đã ảnh hưởng lớn đến thu nhập lãi tiền gửi của TRC. Chúng tôi dự báo doanh thu tài chính của TRC sẽ tăng khá hơn trong nửa cuối năm 2013 khi khoản lãi chênh lệch tỷ giá từ việc tỷ giá USD/VND tăng 1% vào cuối tháng 6 vừa qua được ghi nhận đầy đủ.

**Dự báo LNST 2013 giảm 8,2% n/n đạt gần 320 tỷ đồng.** Chúng tôi dự báo doanh thu cả năm giảm 12,7% n/n đạt 792 tỷ đồng do sản lượng tiêu thụ dự báo giảm 6% n/n đạt 13.000 tấn và ASP dự báo giảm 7,3% n/n còn 58 triệu đồng/tấn. Sản lượng tiêu thụ sụt giảm một phần cũng là do sản lượng khai thác 2013 của TRC ước tính giảm 10% n/n đạt khoảng 10.000 tấn (do diện tích khai thác giảm 7,3% n/n còn 5.407ha và năng suất khai thác giảm 3,2% n/n còn 2.078 tấn/ha).

Chúng tôi kỳ vọng sản lượng tiêu thụ của TRC sẽ hồi phục mạnh hơn trong nửa cuối năm khi hoạt động cạo mủ cao su bước vào mùa vụ chính. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lo ngại ASP có thể tiếp tục giảm trong nửa cuối năm sẽ ảnh hưởng đến ASP cả năm mặc dù ASP 6T13 vẫn ở mức khá tốt. Chúng tôi dự báo LN gộp biên của TRC năm 2012 sẽ cải thiện nhẹ nhờ việc cắt giảm chi phí nhân công như đã đề cập bên trên.

**Định giá hợp lý.** Chỉ số PE dự phóng 2013 của TRC là 4 lần. Giá mục tiêu 45.000 đồng/cp của chúng tôi cao hơn 9,9% so với giá thị trường do giá cp TRC đã giảm hơn 16% trong gần 2 tháng qua. Vì vậy, chúng tôi nâng khuyến nghị từ **BÁN** lên **NĂM GIỮ** đối với TRC.

### TRC– Bảng tóm tắt KQKD

Năm tài khóa 31/12 (tỷ đồng)	2009	2010	2011	2012	2013F
Doanh thu	440	758	1.195	908	792
EBITDA	159	288	506	341	342
Lợi nhuận ròng	153	275	515	348	320
EPS	5.110	9.154	17.169	11.610	10.661
Tăng trưởng EPS (%)	-23	79,1	87,6	-32	-8
Cổ tức/cổ phiếu	502	2.000	2.960	4.395	3.000
PER	8,0	4,5	2,4	3,5	3,8
EV/EBITDA (x)	3,5	1,9	1,1	1,6	1,6
Lợi tức (%)	1,2	4,9	7,2	10,7	7,3
P/BV(x)	2,0	1,6	1,1	0,7	0,7
Nợ ròng/VCSH (%)	-33	-53	-59	-42	-34
ROE (%)	24,4	35,8	45,7	26,6	18,9
ROA (%)	19,4	26,0	35,0	23,5	16,1
<i>Nguồn: Maybank IB</i>					

### **Hưởng lợi từ việc tăng tỷ giá USD/VND**

TRC hưởng lợi từ việc tăng tỷ giá USD/VND thêm 1% từ ngày 28/6 vừa qua do doanh thu xuất khẩu chiếm gần 40% tổng doanh thu của công ty. Năm 2012, doanh thu xuất khẩu của TRC đạt gần 14 triệu đô-la, chiếm 37% doanh tổng doanh thu. Trong năm 2013, chúng tôi dự phỏng TRC sẽ duy trì tỷ lệ doanh thu xuất khẩu chiếm khoảng 37% tổng doanh thu như năm 2012. Do đó, doanh thu xuất khẩu 2013 của TRC ước tính khoảng 13,9 triệu đô-la. Vì vậy, khi tỷ giá USD/VND tăng 1% sẽ mang lại cho TRC khoản lãi chênh lệch tỷ giá khoảng 1,5 tỷ đồng. Nếu tỷ giá USD/VND được điều chỉnh tiếp trong nửa cuối năm 2013 thì khoản lãi chênh lệch tỷ giá của TRC sẽ lớn hơn.

### **Nền tảng tài chính vững chắc**

TRC (cũng như các doanh nghiệp cao su khác) có nền tảng tài chính rất vững chắc. Hệ số nợ ròng/VCSH của TRC vào cuối tháng 6 vừa qua ở mức -35% do công ty nắm giữ lượng tiền mặt trị giá 750 tỷ và gần như không có nợ vay. Lượng tiền mặt ròng TRC đang nắm giữ hiện tại tương đương với 15.266 đồng/cp. Do đó, nếu loại trừ khoảng tiền thì chỉ số PE dự phỏng 2013 của TRC sẽ chỉ ở mức 2,4 lần.

### **Tuy nhiên, năng suất cạo mủ có thể giảm nhẹ trong giai đoạn 2013-2016**

Chúng tôi dự đoán năng suất vườn cây cao su của TRC sẽ giảm dần từ khoảng 2,1 tấn/ha hiện nay xuống dưới mốc 2 tấn/ha vào năm 2015. Điều này là do khoảng 63% diện tích cạo mủ của TRC sẽ qua giai đoạn trưởng thành (lớn hơn 15 tuổi cạo) hoặc chỉ ở giai đoạn đầu của chu kỳ cạo mủ. Lưu ý năng suất vườn cây cao su đạt khoảng 2,5-2,7 tấn/ha trong giai đoạn trưởng thành so với mức khoảng 2 tấn/ha đối với giai đoạn sau trưởng thành. Mặc dù vậy, TRC vẫn là công ty có năng suất vườn cây cao thứ hai trong ngành (vượt mốc 2 tấn/ha).

### **Triển vọng tăng trưởng trung hạn yếu**

Chúng tôi dự đoán tăng trưởng lợi nhuận của TRC sẽ đi ngang trong giai đoạn 2013-2016 bởi vì 1) năng suất vườn cây cao su sẽ giảm dần như đã đề cập và 2) dự án mở rộng diện tích vườn cao su tại Campuchia sẽ chỉ bắt đầu đóng góp vào LN của TRC từ năm 2018 trở đi.

TRC đang phát triển dự án dự án trồng cây cao su tại tỉnh Seam Riep tại Campuchia. Dự án có tổng diện tích 7.600ha, trong đó phần diện tích có thể trồng cây cao su chiếm khoảng 80%. TRC đã trồng được 473ha trong năm 2013 và có kế hoạch hoàn thành trồng mới đối với phần diện tích còn lại vào cuối năm 2015. Phần diện tích được trồng đầu tiên vào năm 2012 sẽ chỉ bắt đầu đóng góp vào doanh thu và LN của TRC từ năm 2018.

**KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ đ)**

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013F
<b>Doanh thu</b>	<b>440</b>	<b>758</b>	<b>1.195</b>	<b>908</b>	<b>792</b>
Giá vốn hàng bán	-290	-432	-701	-611	-528
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>151</b>	<b>326</b>	<b>495</b>	<b>297</b>	<b>264</b>
Chi phí bán hàng & QLĐN	-25	-65	-56	-41	-40
Lãi/ (lỗ) từ liên doanh	<b>125</b>	<b>261</b>	<b>439</b>	<b>256</b>	<b>224</b>
Lãi/ (lỗ) khác	12	30	75	56	59
<b>EBIT</b>	-	-	-	-	-
Chi phí tài chính ròng	25	14	55	79	72
<b>Thu nhập trước thuế</b>	<b>163</b>	<b>305</b>	<b>568</b>	<b>390</b>	<b>355</b>
Thuế thu nhập	-9	-30	-53	-42	-36
Lợi ích cổ đông thiểu số	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
<b>Lợi nhuận ròng</b>	<b>153</b>	<b>275</b>	<b>515</b>	<b>348</b>	<b>320</b>
EPS	5.110	9.154	17.169	11.610	10.661

**BÀNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN (tỷ đ)**

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013F
<b>Tổng tài sản</b>	<b>791</b>	<b>1.055</b>	<b>1.471</b>	<b>1.485</b>	<b>1.985</b>
Tài sản ngắn hạn	305	578	902	960	1.217
Tiền và tương đương tiền	245	441	675	559	693
Đầu tư ngắn hạn	9	10	33	210	210
Hàng tồn kho	39	86	125	76	72
Phải thu khách hàng	10	35	67	107	107
Khác	1	6	3	7	135
Tài sản dài hạn	486	477	569	525	767
Đầu tư dài hạn	129	138	147	172	172
Tài sản cố định ròng	324	335	351	353	595
Khác	33	3	71	0	0
<b>Nợ phải trả</b>	<b>163</b>	<b>288</b>	<b>344</b>	<b>176</b>	<b>295</b>
Nợ ngắn hạn	121	264	330	171	183
Phải trả ngắn hạn	2	4	3	1	14
Vay ngắn hạn	12	15	4	4	3
Khác	107	245	323	166	166
Nợ dài hạn	42	24	14	5	112
Nợ dài hạn phải trả	35	20	9	5	112
Khác	7	4	6	0	0
<b>Nguồn vốn</b>	<b>628</b>	<b>767</b>	<b>1.127</b>	<b>1.309</b>	<b>1.689</b>
Vốn góp cổ đông	303	270	275	256	256
Các quỹ	304	497	852	1.053	1.433

**Dòng tiền (tỷ đ)**

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013F
<b>Dòng tiền hđ kinh doanh</b>	123	350	265	-102	383
Lợi nhuận ròng	153	275	515	348	320
Khấu hao	10	12	13	7	45
Thay đổi vốn hoạt động	-40	64	-263	-458	18
<b>Dòng tiền hđ đầu tư</b>	<b>-23</b>	<b>-50</b>	<b>74</b>	<b>141</b>	<b>-252</b>
Đầu tư TSCĐ ròng	2	-38	46	68	-288
Thay đổi trong đầu tư	-31	-30	-33	25	-13
Khác	5	18	61	49	49
<b>Dòng tiền hđ tài chính</b>	<b>-8</b>	<b>-96</b>	<b>-110</b>	<b>-156</b>	<b>3</b>
Thay đổi vốn góp cổ đông	0	-24	0	-20	0
Thay đổi khoản nợ vay	7	-12	-22	-4	106
Khác	0	0	0	0	0
Cổ tức	-15	-60	-89	-132	-102
<b>Dòng tiền ròng</b>	<b>92</b>	<b>204</b>	<b>229</b>	<b>-117</b>	<b>134</b>

**CÁC CHỈ SỐ**

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013F
<b>Tỷ lệ tăng trưởng (%)</b>					
Doanh thu	-19,8	72,1	57,7	-24,1	-12,8
Thu nhập	-16,3	82,7	79,5	-32,3	-11,3
Lợi nhuận ròng	-22,7	79,1	87,6	-32,4	-8,2
EPS	-22,7	79,1	87,6	-32,4	-8,2
<b>Khả năng sinh lợi (%)</b>					
Tỷ suất lợi nhuận gộp	34,2	42,9	41,4	32,7	33,3
Tỷ suất EBIT	34,2	36,3	41,3	36,8	37,4
Tỷ suất lợi nhuận ròng	34,8	36,2	43,1	38,4	40,4
ROA	19,4	26,0	35,0	23,5	16,1
ROE	24,4	35,8	45,7	26,6	18,9
<b>Tình hình tài chính</b>					
Nợ vay/VCSH (%)	7,4	4,5	1,2	0,7	6,8
Nợ vay ròng/VCSH (%)	-31,7	-53,0	-58,7	-42,0	-34,3
Khả năng trả lãi vay (X)	52,7	97,6	206,3	172,4	287,8
K.năng trả lãi&vay NH (X)	9,0	14,7	66,9	49,3	65,7
Dòng tiền/lãi vay (X)	51,8	130,8	124,8	-69,1	490,7
Dtiền/lãi&nợ vay NH (X)	8,8	19,7	40,5	-19,8	112,0
Khả năng TT hiện hành	2,5	2,2	2,7	5,6	6,6
Khả năng TT nhanh (X)	2,2	1,9	2,4	5,2	6,3
Tiền/(nợ) ròng (tỷ VND)	198,9	406,4	661,9	549,8	578,8
<b>Trên mỗi cổ phiếu (VND)</b>					
EPS	5.110	9.154	17.169	11.610	10.661
CFPS	4.107	11.661	8.846	-3.413	12.760
BVPS	20.210	25.580	37.569	43.633	56.316
SPS	14.678	25.266	39.843	30.257	26.396
Cổ tức tiền mặt	502	2.000	2.960	4.395	3.416

Nguồn: Công ty, Maybank KE

## BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

### **Nguyễn Thị Ngân Tuyền**

Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8081

[tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn](mailto:tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn)

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí

### **Nguyễn Trung Hòa**

Phó Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8088

[hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn](mailto:hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn)

- Vĩ mô
- Thép
- Đường
- Cao su
- Săm lốp

### **Trịnh Thị Ngọc Điệp**

(84) 4 44 555 888 x 8208

[diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn](mailto:diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn)

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

### **Đặng Thị Kim Thoa**

(84) 8 44 555 888 x 8083

[thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn](mailto:thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn)

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

### **Vũ Thị Thúy Hằng**

(84) 8 44 555 888 x 8087

[hang.vu@maybank-kimeng.com.vn](mailto:hang.vu@maybank-kimeng.com.vn)

- Ngân hàng
- Bảo hiểm

### **Nguyễn Thị Sony Trà Mi**

(84) 8 44 555 888 x 8084

[mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn](mailto:mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn)

- Cảng biển
- Dược

### **Nguyễn Quang Duy**

(84) 8 44 555 888 x 8082

[duy.nguyenshang@maybank-kimeng.com.vn](mailto:duy.nguyenshang@maybank-kimeng.com.vn)

- Bất động sản

### **Nguyễn Hoài Nam**

(84) 4 44 555 888 x 8029

[nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn](mailto:nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn)

- Phân tích kỹ thuật

### **Nguyễn Thành Lâm**

(84) 8 44 555 888 x 8086

[thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn](mailto:thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn)

- Phân tích kỹ thuật

## Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

### **Khuyến nghị**

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phỏng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối bởi bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

### **Malaysia**

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

### **Singapore**

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

### **Thái Lan (Thailand)**

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoài trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

### **Mỹ (US)**

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

### **Anh (UK)**

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những kỳ cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thế là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

## Công bố thông tin

### Công bố tổ chức hợp pháp

**Malaysia:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK.

**Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRICES (Reg. No.01-2004-000019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán.

**Việt Nam:** Công ty chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (giấy phép số 71/UBCK-GP) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

### Tuyên bố lợi ích

**Malaysia:** MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

**Singapore:** Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

**Thailand:** MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

**Hong Kong:** KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 20/8/2012, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

### Những khuyến cáo khác

#### Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bối thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

#### Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

**Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lặp lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.**

### Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

<b>MUA</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 10%
<b>GIỮ</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -10% tới 10%
<b>BÁN</b>	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -10%

#### Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

#### Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

Adex = Advertising Expenditure (chi phí quảng cáo)	FCF = Free Cashflow (đồng tiền tự do)	PE = Price Earnings (Giá / lợi nhuận trên mỗi cổ phần)
BV = Book Value (giá trị sổ sách)	FV = Fair Value (Giá trị thị trường)	PEG = PE Ratio To Growth (hệ số PE tăng trưởng)
CAGR = Compounded Annual Growth Rate (tăng trưởng kép)	FY = Financial Year (Năm tài khóa)	PER = PE Ratio (hệ số P/E)
Capex = Capital Expenditure (đầu tư TSCD)	FYE = Financial Year End (kết thúc năm tài khóa)	QoQ = Quarter-On-Quarter (so với quý trước)
CY = Calendar Year (Năm theo dương lịch)	MoM = Month-On-Month (so với tháng trước)	ROA = Return On Asset (tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản)
DCF = Discounted Cashflow (chiết khấu dòng tiền)	NAV = Net Asset Value (giá trị tài sản ròng)	ROE = Return On Equity (tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn)
DPS = Dividend Per Share (cổ tức 1 cổ phần)	NTA = Net Tangible Asset (giá trị tài sản hữu hình ròng)	ROSF = Return On Shareholders' Funds (tỷ suất lợi nhuận trên VCSH)
EBIT = Earnings Before Interest And Tax (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)	P = Price (giá)	WACC = Weighted Average Cost Of Capital (Chi phí vốn bình quân)
EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation (Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao)	P.A. = Per Annum (hàng năm)	YoY = Year-On-Year (so với cùng kỳ năm trước)
EPS = Earnings Per Share (Lợi nhuận 1 cổ phần)	PAT = Profit After Tax (Lợi nhuận sau thuế)	YTD = Year-To-Date (lũy kế từ đầu năm đến nay hiện tại)
EV = Enterprise Value (giá trị doanh nghiệp)	PBT = Profit Before Tax (Lợi nhuận trước thuế)	

 Malaysia

**Maybank Investment Bank Berhad**  
 (A Participating Organisation of  
 Bursa Malaysia Securities Berhad)  
 33rd Floor, Menara Maybank,  
 100 Jalan Tun Perak,  
 50050 Kuala Lumpur  
 Tel: (603) 2059 1888;  
 Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:  
 Level 8, Tower C, Dataran Maybank,  
 No.1, Jalan Maarof  
 59000 Kuala Lumpur  
 Tel: (603) 2297 8888  
 Fax: (603) 2282 5136

 Singapore

**Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd**  
**Maybank Kim Eng Research Pte Ltd**  
 9 Temasek Boulevard  
 #39-00 Suntec Tower 2  
 Singapore 038989

Tel: (65) 6336 9090  
 Fax: (65) 6339 6003

 London

**Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd**  
 6/F, 20 St. Dunstan's Hill  
 London EC3R 8HY, UK

Tel: (44) 20 7621 9298  
 Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828  
 Fax: (44) 20 7283 6674

 New York

**Maybank Kim Eng Securities USA Inc**  
 777 Third Avenue, 21st Floor  
 New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886  
 Fax: (212) 688 3500

 India

**Kim Eng Securities India Pvt Ltd**  
 2nd Floor, The International 16,  
 Maharishi Karve Road,  
 Churchgate Station,  
 Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91).22.6623.2600  
 Fax: (91).22.6623.2604

 Saudi Arabia

*In association with*  
**Anfaal Capital**  
 Villa 47, Tujjar Jeddah  
 Prince Mohammed bin Abdulaziz  
 Street P.O. Box 126575  
 Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686  
 Fax: (966) 26068787

 Philippines

**Maybank ATR Kim Eng Securities Inc.**  
 17/F, Tower One & Exchange Plaza  
 Ayala Triangle, Ayala Avenue  
 Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888  
 Fax: (63) 2 848 5738

 Thailand

**Maybank Kim Eng Securities (Thailand) Public Company Limited**  
 999/9 The Offices at Central World,  
 20<sup>th</sup> - 21<sup>st</sup> Floor,  
 Rama 1 Road Pathumwan,  
 Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)  
 Tel: (66) 2 658 6801 (research)

 Indonesia

**PT Kim Eng Securities**  
 Plaza Bapindo  
 Citibank Tower 17<sup>th</sup> Floor  
 Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55  
 Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188  
 Fax: (62) 21 2557 1189

 Vietnam

*In association with*  
**Maybank Kim Eng Securities JSC**  
 1st Floor, 255 Tran Hung Dao St.  
 District 1  
 Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 844 555 888  
 Fax : (84) 838 38 66 39

 South Asia Sales Trading

Kevin Foy  
 kevinfoy@maybank-ke.com.sg  
 Tel: (65) 6336-5157  
 US Toll Free: 1-866-406-7447

 North Asia Sales Trading

Eddie LAU  
 eddielau@kimeng.com.hk  
 Tel: (852) 2268 0800  
 US Toll Free: 1 866 598 2267

[www.maybank-ke.com](http://www.maybank-ke.com) | [www.maybank-keresearch.com](http://www.maybank-keresearch.com)